TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2019/QĐST-HNGĐ	*Móng Cái, ngày 16 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 213; Khoản 2 Điều 149; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 198/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Bùi Thị H sinh năm 1985

- Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1982

Đều trú tại: Thôn 9, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Thế M thuận tình ly hôn được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/7/2019 và Biên bản ghi nhận thỏa thuận ly hôn, nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn ngày 08/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Thế M.

[2] Về con chung: Chị H và anh M có 02 con chung là: Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/8/2005 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 23/4/2013. Chị H và anh M thống nhất: Chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Phương A cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); Anh M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thanh T cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi);

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh M tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Xét sự thỏa thuận về con chung của chị H và anh M phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình là phù hợp, nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về khoản nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí: Theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Thế M mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày các đương sự thỏa thuận ly hôn, nuôi con, có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải, đối thoại (ngày 08/7/2019) không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Thế M thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Bùi Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung: Nguyễn Phương A, sinh ngày 23/4/2013; Anh M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung: Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/8/2005 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh M không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về khoản nợ chung:** Không có

2. Về nghĩa vụ chịu lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001436 ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái. Chị H đã nộp đủ số tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã Hải Xuân, tp Móng Cái;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng